

CURRENT SITUATION OF PROFESSIONAL ETHICS EDUCATION FOR SHIP NAVIGATION STUDENTS AT COLLEGES

Nguyen Thi Hong Le

Email: Lenth.cdvmu@vamaru.edu.vn

VMU College

211, Hai Trieu street, Hong An ward,
Hai Phong City, Vietnam

Received: 02/5//2026

Revised: 22/5/2026

Accepted: 10/6/2026

Published: 20/7/2026

Abstract: This article aims to clarify the current state of professional ethics education for ship navigation students at colleges in the context of increasing demands for professional competence and international maritime ethical standards. The study addresses a research gap, as previous studies have mainly focused on teacher education and service-related fields. In contrast, the maritime field has not been sufficiently examined from a competency-based perspective in the development of professional ethics. The study uses document analysis and synthesis, questionnaire-based surveys, interviews, observations, and data processing with SPSS 20.0. The results show that professional ethics education is implemented at a fairly high level across objectives, content, methods, organizational forms, and educational outcomes. The prominent values include responsibility, discipline, and professional commitment. However, the ability to apply ethical standards is still limited in practical situations, such as decision-making under pressure, multicultural communication, and environmental responsibility. The study identifies key issues, including a gap between knowledge and ethical behavior, limited practical experience, and the lack of close collaboration between educational institutions and enterprises, thereby providing a basis for proposing solutions to improve the effectiveness of professional ethics education in the context of international integration.

Keywords: *Professional ethics education, Ship navigation students, maritime professional ethics, vocational education, international integration.*

THỰC TRẠNG GIÁO DỤC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN NGÀNH ĐIỀU KHIỂN TÀU BIỂN Ở CÁC TRƯỜNG CAO ĐẲNG

Nguyễn Thị Hồng Lê

Email: Lenth.cdvmu@vamaru.edu.vn

Trường Cao đẳng VMU

Số 211, đường Hải Triều, phường Hồng An,
Thành phố Hải Phòng, Việt Nam

Nhận bài: 02/5/2026

Chỉnh sửa xong: 22/5/2026

Chấp nhận đăng: 10/6/2026

Xuất bản: 20/7/2026

Tóm tắt: Bài viết nhằm làm rõ thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển tại các trường cao đẳng trong bối cảnh yêu cầu ngày càng cao về năng lực nghề nghiệp và chuẩn mực đạo đức hàng hải quốc tế. Nghiên cứu xuất phát từ khoảng trống khi các công trình trước chủ yếu tập trung vào một số ngành sư phạm và dịch vụ, chưa tiếp cận đầy đủ lĩnh vực hàng hải theo hướng phát triển năng lực đạo đức nghề nghiệp. Nghiên cứu sử dụng phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu, khảo sát bằng phiếu hỏi, phỏng vấn, quan sát và xử lý số liệu bằng SPSS 20.0. Kết quả cho thấy, giáo dục đạo đức nghề nghiệp được thực hiện ở mức khá trên các phương diện mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và kết quả giáo dục. Các giá trị nổi bật gồm trách nhiệm, kỉ luật và cam kết nghề nghiệp. Tuy nhiên, năng lực vận dụng đạo đức trong tình huống thực tiễn như ra quyết định dưới áp lực, giao tiếp đa văn hóa và trách nhiệm môi trường còn hạn chế. Nghiên cứu chỉ ra các vấn đề gồm khoảng cách giữa tri thức và hành vi đạo đức, hạn chế trải nghiệm thực tiễn và liên kết chưa chặt giữa nhà trường và doanh nghiệp, từ đó làm cơ sở đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Từ khóa: *Giáo dục đạo đức nghề nghiệp, sinh viên ngành Điều khiển tàu biển, đạo đức nghề nghiệp hàng hải, giáo dục nghề nghiệp, hội nhập quốc tế.*

1. Đặt vấn đề

1.1. Bối cảnh và khoảng trống nghiên cứu

Trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và chiến lược phát triển kinh tế biển của Việt Nam, đào tạo nguồn nhân lực hàng hải chất lượng cao trở thành yêu cầu cấp thiết. Đối với ngành Điều khiển tàu biển, người lao động làm việc trong môi trường nghề nghiệp đặc thù, chịu áp lực cao về an toàn hàng hải, trách nhiệm pháp lý và sự tuân thủ nghiêm ngặt các chuẩn mực quốc tế. Vì vậy, đạo đức nghề nghiệp không chỉ là một thành tố cấu thành năng lực nghề nghiệp mà còn giữ vai trò nền tảng bảo đảm an toàn con người, tài sản và môi trường biển.

Đạo đức nghề nghiệp được hiểu là hệ thống các chuẩn mực, nguyên tắc và giá trị định hướng hành vi của người lao động trong quá trình thực hiện hoạt động nghề nghiệp (Crigger & Godfrey, 2014; Maxwell và cộng sự, 2018). Trong lĩnh vực hàng hải, đạo đức nghề nghiệp chịu sự chi phối trực tiếp của các công ước và chuẩn mực quốc tế, đặc biệt là Công ước STCW 1978 (sửa đổi), nhấn mạnh trách nhiệm nghề nghiệp, ý thức tuân thủ quy trình an toàn và năng lực hành vi của thuyền viên. Trên cơ sở đó, có thể hiểu, đạo đức nghề nghiệp ngành Điều khiển tàu biển là tổng hợp các chuẩn mực và nguyên tắc điều chỉnh hành vi nghề nghiệp nhằm bảo đảm an toàn hàng hải, tuân thủ pháp luật và chuẩn mực quốc tế, đồng thời bảo vệ tính mạng con người, tài sản và môi trường biển.

So với nhiều lĩnh vực nghề nghiệp khác, đạo đức nghề nghiệp trong ngành Điều khiển tàu biển có những đặc thù nổi bật như tính bắt buộc và ràng buộc pháp lý rất cao; sự gắn kết trực tiếp giữa hành vi nghề nghiệp với an toàn con người và môi trường; cùng yêu cầu nghiêm ngặt về kỉ luật, trách nhiệm và phối hợp trong môi trường làm việc đa quốc gia (IMO, 2017; Belinova và cộng sự, 2017). Những đặc điểm này đòi hỏi hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển phải được tiếp cận như một quá trình hình thành năng lực nghề nghiệp đặc thù, đáp ứng đồng thời yêu cầu chuyên môn, pháp lý và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, các nghiên cứu hiện nay về giáo dục đạo đức nghề nghiệp chủ yếu tập trung vào một số lĩnh vực như sư phạm, y tế hoặc dịch vụ; trong khi nghiên cứu về ngành Điều khiển tàu biển, đặc biệt ở khối trường cao đẳng, còn tương đối hạn chế. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu cần đánh giá khách

quan thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển trong bối cảnh hội nhập quốc tế. Từ khoảng trống nghiên cứu này, bài viết tập trung phân tích thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển tại các trường cao đẳng hiện nay trên các phương diện: Mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, sự tham gia của các lực lượng giáo dục và kết quả đạt được; đồng thời xác định những vấn đề đặt ra đối với hoạt động này trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

1.2. Cơ sở lí luận về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển

Đạo đức nghề nghiệp được hiểu là hệ thống các giá trị, chuẩn mực và nguyên tắc điều chỉnh hành vi của con người trong hoạt động nghề nghiệp nhằm bảo đảm trách nhiệm nghề, phù hợp với yêu cầu xã hội và chuẩn mực nghề nghiệp (Nguyễn Thị Ngọc, 2023; Nguyễn Thị Thu Thảo, 2024). Trong nghiên cứu này, đạo đức nghề nghiệp được tiếp cận trên ba phương diện cơ bản: Nhận thức về chuẩn mực nghề nghiệp, thái độ nghề nghiệp và hành vi thực hiện nghề nghiệp. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức của các lực lượng giáo dục nhằm hình thành và phát triển ở người học hệ thống nhận thức, thái độ và hành vi phù hợp với chuẩn mực nghề nghiệp. Theo định hướng giáo dục nghề nghiệp hiện nay, giáo dục đạo đức nghề nghiệp không chỉ dừng ở việc trang bị nhận thức mà còn hướng tới phát triển năng lực vận dụng các chuẩn mực đạo đức trong các tình huống nghề nghiệp thực tiễn.

Đối với ngành Điều khiển tàu biển, đạo đức nghề nghiệp gắn chặt với đặc thù của lĩnh vực hàng hải - môi trường lao động có tính kỉ luật nghiêm ngặt, áp lực cao và chịu sự điều chỉnh của các quy định pháp lý quốc gia cũng như các công ước quốc tế như SOLAS, STCW và MARPOL. Vì vậy, đạo đức nghề nghiệp của người điều khiển tàu biển không chỉ thể hiện ở tinh thần trách nhiệm, tính trung thực và kỉ luật nghề nghiệp mà còn ở ý thức bảo đảm an toàn con người, tài sản, bảo vệ môi trường biển và khả năng hợp tác trong môi trường đa văn hóa. Trên cơ sở đó, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển được hiểu là quá trình tác động có mục đích, có tổ chức và định hướng năng lực của các lực lượng giáo dục nhằm hình thành và phát triển ở sinh viên hệ thống nhận thức, thái độ

và hành vi đạo đức nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu đặc thù của lĩnh vực hàng hải. Trong nghiên cứu này, hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp được tiếp cận qua bốn thành tố cơ bản gồm: mục tiêu giáo dục, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và hình thức tổ chức giáo dục. Đây đồng thời là cơ sở để xây dựng khung khảo sát và phân tích thực trạng trong nghiên cứu.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu

Phương pháp phân tích - tổng hợp tài liệu được sử dụng nhằm xây dựng cơ sở lý luận và khung nghiên cứu cho bài viết. Tác giả tiến hành thu thập, lựa chọn và phân tích có hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước liên quan đến đạo đức nghề nghiệp và giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong đào tạo nghề và lĩnh vực hàng hải. Quy trình thực hiện gồm ba bước: 1) Thu thập và sàng lọc tài liệu theo tiêu chí phù hợp với mục tiêu nghiên cứu; 2) Phân tích nội dung nhằm xác định các khái niệm, cấu trúc và tiêu chí đánh giá giáo dục đạo đức nghề nghiệp; 3) Tổng hợp và hệ thống hóa để xây dựng khung khảo sát và các biến nghiên cứu. Kết quả của phương pháp này là cơ sở khoa học cho việc thiết kế công cụ khảo sát, bảo đảm tính giá trị nội dung và định hướng của nghiên cứu.

2.2. Phương pháp điều tra khảo sát

Phương pháp điều tra khảo sát được sử dụng làm phương pháp chủ đạo nhằm thu thập dữ liệu thực tiễn về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển tại các trường cao đẳng. Công cụ khảo sát là phiếu hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức, được xây dựng trên cơ sở khung lý luận của nghiên cứu và tham vấn chuyên gia nhằm bảo đảm độ giá trị nội dung. Nội dung khảo sát tập trung vào các phương diện của giáo dục đạo đức nghề nghiệp gồm: mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức, sự tham gia của các lực lượng giáo dục và kết quả giáo dục đạo đức nghề nghiệp. Thang đo được quy ước như sau: 1.00-1.80: kém; 1.81-2.60: yếu; 2.61-3.40: trung bình; 3.41-4.20: khá; 4.21-5.00: tốt. Khảo sát được tiến hành tại 03 cơ sở đào tạo ngành Điều khiển tàu biển trình độ cao đẳng, gồm: Trường Cao đẳng VMU, Trường Cao đẳng Hàng hải và Đường thủy I, Trường Cao đẳng Hàng hải và Đường thủy II. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập trong giai đoạn 2021-

2025 bằng hình thức kết hợp trực tiếp và trực tuyến. Khách thể khảo sát gồm cán bộ quản lý, giảng viên, sinh viên ngành Điều khiển tàu biển và đại diện các đơn vị sử dụng lao động. Trên cơ sở xác định cỡ mẫu theo công thức Slovin với sai số cho phép 5%, nghiên cứu phát phiếu khảo sát tới 90 cán bộ quản lý, 130 giảng viên và 380 sinh viên. Sau khi loại bỏ các phiếu không hợp lệ, số phiếu hợp lệ được đưa vào xử lý gồm 86 phiếu của cán bộ quản lý, 125 phiếu của giảng viên và 368 phiếu của sinh viên. Bên cạnh đó, nghiên cứu còn thu thập 46 phiếu từ đại diện các doanh nghiệp và đơn vị sử dụng lao động nhằm đối chiếu và kiểm chứng kết quả đánh giá từ phía nhà trường. Việc khảo sát nhiều nhóm khách thể góp phần bảo đảm tính khách quan và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu. Trước khi khảo sát chính thức, phiếu hỏi được khảo sát thử nghiệm để điều chỉnh nội dung, kiểm tra độ rõ ràng của câu hỏi và mức độ phù hợp của thang đo. Quy trình khảo sát chính thức gồm các bước: Phát phiếu, thu hồi phiếu, sàng lọc dữ liệu, mã hóa và nhập liệu. Phiếu khảo sát được gửi kèm bản thảo nhằm phục vụ quá trình phản biện và bình duyệt của tạp chí.

2.3. Phương pháp xử lý và phân tích số liệu

Dữ liệu khảo sát được mã hóa và xử lý bằng phần mềm SPSS 20.0. Nghiên cứu sử dụng các chỉ số thống kê mô tả như giá trị trung bình và độ lệch chuẩn (SD - Standard Deviation) để đánh giá mức độ thực hiện các nội dung khảo sát. Độ tin cậy của thang đo được kiểm định bằng hệ số Cronbach's Alpha với giá trị dao động từ 0.815 đến 0.897, cho thấy các thang đo đạt độ tin cậy tốt và phù hợp để sử dụng trong nghiên cứu. Ngoài ra, hệ số tương quan Pearson (r) được sử dụng để phân tích mối quan hệ giữa các biến nghiên cứu, làm cơ sở đánh giá mức độ liên hệ giữa các yếu tố của hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp. Bên cạnh đó, nghiên cứu sử dụng phương pháp so sánh và đối chiếu giữa các nhóm khách thể khảo sát nhằm phân tích sự tương đồng và khác biệt trong đánh giá về thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển, qua đó góp phần tăng tính khách quan và độ tin cậy của kết quả nghiên cứu.

Trong quá trình chuẩn bị bản thảo, tác giả sử dụng công cụ Chat GPT để hỗ trợ rà soát ngôn ngữ và hình thức trình bày, toàn bộ nội dung nghiên cứu, xử lý số liệu, phân tích và kết luận khoa học do tác giả trực tiếp thực hiện và chịu trách nhiệm.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng thực hiện mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở các trường cao đẳng

Kết quả khảo sát về thực trạng thực hiện mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển được trình bày ở Bảng 1.

Kết quả khảo sát cho thấy, việc thực hiện mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển được đánh giá ở mức khá (Điểm trung bình chung = 4.12), với sự tương đồng trong đánh giá giữa các nhóm khách thể, cho thấy các cơ sở đào tạo đã có sự quan tâm tương đối thống nhất đối với hoạt động này. Các mục tiêu được đánh giá cao chủ yếu tập trung vào phẩm chất nghề nghiệp cơ bản như lòng yêu nghề (Điểm trung bình = 4.32), trách nhiệm và kỉ luật nghề nghiệp (Điểm trung bình = 4.27), tuân thủ pháp luật và chuẩn mực nghề nghiệp (Điểm trung bình = 4.21). Trong khi đó, các mục tiêu gắn với năng lực thích ứng nghề nghiệp và hội nhập quốc tế được đánh giá thấp hơn như năng lực làm việc trong môi trường đa văn hóa (Điểm trung bình

= 4.08), ý thức bảo vệ môi trường biển (Điểm trung bình = 3.92) và bản lĩnh nghề nghiệp (Điểm trung bình = 3.89). Kết quả này cho thấy, giáo dục đạo đức nghề nghiệp hiện nay vẫn thiên về hình thành phẩm chất và chuẩn mực nghề nghiệp cơ bản hơn là phát triển năng lực vận dụng đạo đức nghề nghiệp trong các tình huống thực tiễn. Nhận định này tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thị Ngọc (2023) về xu hướng chú trọng truyền đạt chuẩn mực hơn là phát triển năng lực hành vi nghề nghiệp trong giáo dục nghề nghiệp hiện nay.

Bên cạnh khảo sát trong nhà trường, nghiên cứu còn thu thập ý kiến đánh giá từ phía đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng đạo đức nghề nghiệp của sinh viên tốt nghiệp ngành Điều khiển tàu biển trình độ cao đẳng.

Kết quả khảo sát cho thấy, các đơn vị sử dụng lao động đánh giá mức độ đáp ứng đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở mức khá (Điểm trung bình chung = 4.14). Các nội dung được đánh giá cao tập trung ở lòng yêu nghề, tinh thần trách nhiệm và ý thức kỉ luật nghề nghiệp; trong khi

Bảng 1: Tổng hợp kết quả khảo sát về thực trạng thực hiện mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển

TT	Nội dung	Cán bộ quản lí		Giảng viên		Sinh viên		Giá trị chung	
		Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Hình thành cho sinh viên phẩm chất trung thực, trách nhiệm và tinh thần kỉ luật cao trong hành nghề.	4.31	2	4.25	2	4.26	2	4.27	2
2	Bồi dưỡng ý thức tuân thủ pháp luật, quy định hàng hải quốc tế và chuẩn mực văn hóa nghề nghiệp.	4.23	3	4.19	3	4.22	3	4.21	3
3	Phát triển năng lực ứng xử văn hóa, hợp tác và tôn trọng sự khác biệt trong môi trường làm việc đa quốc gia.	4.09	4	4.12	4	4.04	4	4.08	4
4	Gắn đạo đức nghề nghiệp với ý thức bảo vệ môi trường biển và phát triển bền vững.	3.94	5	3.97	5	3.85	6	3.92	5
5	Xây dựng bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng, sẵn sàng vượt qua khó khăn, áp lực trong hành nghề.	3.86	6	3.93	6	3.88	5	3.89	6
6	Hình thành lòng yêu nghề, hết lòng vì nghề nghiệp mà mình đã chọn.	4.35	1	4.28	1	4.33	1	4.32	1
Điểm trung bình chung		4.13		4.12		4.10		4.12	

Bảng 2: Đánh giá của đơn vị sử dụng lao động về mức độ đáp ứng đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Điều khiển tàu biển

Nội dung khảo sát	Mức độ thực hiện					Điểm trung bình
	Kém	Yếu	Trung bình	Khá	Tốt	
Sinh viên đã hình thành ý thức trách nhiệm, tinh thần kỉ luật cao trong hành nghề	0	0	4	24	18	4.30
Sinh viên có ý thức tuân thủ pháp luật, quy định hàng hải quốc tế và chuẩn mực văn hóa nghề nghiệp	0	0	5	25	16	4.24
Sinh viên có năng lực ứng xử văn hóa, hợp tác và tôn trọng sự khác biệt trong môi trường làm việc đa quốc gia	0	1	8	26	11	4.02
Sinh viên có ý thức bảo vệ môi trường biển và phát triển bền vững	0	1	9	25	11	4.00
Sinh viên có bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng, sẵn sàng vượt qua khó khăn, áp lực trong hành nghề	0	2	10	24	10	3.91
Sinh viên có lòng yêu nghề, hết lòng vì nghề nghiệp mà mình đã chọn	0	0	3	23	20	4.37
Điểm trung bình chung						4.14

các nội dung liên quan đến bản lĩnh nghề nghiệp, khả năng thích ứng và làm việc trong môi trường đa văn hóa có mức đánh giá thấp hơn. Kết quả này tương đối thống nhất với đánh giá từ phía nhà trường, đồng thời phản ánh khoảng cách nhất định giữa đào tạo trong nhà trường và yêu cầu thực tiễn nghề nghiệp hàng hải.

Kết quả phỏng vấn cán bộ quản lý (CBQL01), người có hơn 10 năm kinh nghiệm trong công tác tuyển dụng thuyền viên, cho thấy một số vấn đề đáng lưu ý trong quá trình đào tạo. Theo đó, sinh viên mới tốt nghiệp nhìn chung có nền tảng kiến thức lí thuyết tốt. Tuy nhiên, khi bước vào môi trường làm việc thực tế trên biển, đặc biệt trong điều kiện thời tiết phức tạp, một bộ phận sinh viên còn hạn chế về tâm lí nghề nghiệp và bản lĩnh xử lí tình huống. Một số biểu hiện như thiếu chủ động trong xử lí công việc, tâm lí e ngại và chậm hoặc phụ thuộc vào chỉ đạo của cấp trên khi ra quyết định vẫn còn xuất hiện. Những nhận định này phản ánh sự tương đồng với kết quả khảo sát định lượng về các mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp (xem Bảng 1 và Bảng 2), trong đó các năng lực gắn với bản lĩnh nghề nghiệp và khả năng thích ứng trong môi trường nghề nghiệp thực tiễn được đánh giá thấp hơn tương đối. Từ đó cho thấy, vẫn tồn tại khoảng cách nhất định giữa mục tiêu giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong nhà trường và yêu cầu thực

tiễn của môi trường lao động hàng hải, đồng thời đặt ra yêu cầu tiếp tục đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng tăng cường gắn kết với thực tiễn nghề nghiệp.

3.2. Thực trạng thực hiện nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở trường cao đẳng

Kết quả khảo sát ở Bảng 3 cho thấy, nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp được thực hiện ở mức khá (Điểm trung bình chung = 4.12). Đánh giá giữa các nhóm cán bộ quản lý, giảng viên và sinh viên tương đối thống nhất, phản ánh sự đồng thuận trong nhận định về thực trạng triển khai nội dung giáo dục. Xét theo từng nhóm nội dung, các nội dung có mức độ thực hiện cao tập trung vào trang bị kiến thức và hình thành phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cơ bản, như kiến thức về đạo đức nghề nghiệp ngành Điều khiển tàu biển (Điểm trung bình = 4.30), tinh thần trách nhiệm và kỉ luật nghề nghiệp (Điểm trung bình = 4.28), cùng với phẩm chất trung thực, liêm chính và minh bạch trong nghề nghiệp (Điểm trung bình = 4.25). Điều này cho thấy, hoạt động giáo dục hiện nay vẫn tập trung chủ yếu vào các giá trị nền tảng của đạo đức nghề nghiệp. Trong khi đó, các nội dung gắn với năng lực thực hành nghề nghiệp và khả năng thích ứng trong môi trường lao động thực tiễn có mức độ thực hiện thấp hơn như kĩ năng làm

Bảng 3: Tổng hợp kết quả khảo sát về thực trạng thực hiện nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển

TT	Nội dung	Cán bộ quản lí		Giảng viên		Sinh viên		Giá trị chung	
		Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Trang bị cho sinh viên kiến thức về đạo đức nghề nghiệp của ngành điều khiển tàu biển.	4.33	2	4.27	2	4.31	1	4.30	1
2	Giáo dục tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức, kỉ luật nghề nghiệp.	4.37	1	4.21	3	4.26	2	4.28	2
3	Giáo dục lòng trung thực, liêm chính, khách quan và tinh thần minh bạch trong nghề nghiệp.	4.24	3	4.32	1	4.19	3	4.25	3
4	Giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật và các công ước, chuẩn mực quốc tế về hàng hải.	4.15	4	4.17	4	4.05	4	4.12	4
5	Giáo dục tinh thần hợp tác, đoàn kết và kĩ năng làm việc nhóm.	4.06	6	4.10	5	3.97	5	4.04	5
6	Giáo dục ý thức bảo vệ con người, tài sản và môi trường biển.	4.09	5	3.96	6	3.80	6	3.95	6
7	Giáo dục kĩ năng xử lí tình huống, bản lĩnh nghề nghiệp và đạo đức quốc tế.	3.98	7	3.93	7	3.85	7	3.92	7
Điểm trung bình chung		4.17		4.14		4.06		4.12	

việc nhóm (Điểm trung bình = 4.04), ý thức bảo vệ con người, tài sản và môi trường biển (Điểm trung bình = 3.95), đặc biệt là kĩ năng xử lí tình huống và bản lĩnh nghề nghiệp trong môi trường hàng hải quốc tế (Điểm trung bình = 3.92).

Kết quả khảo sát cho thấy, nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp hiện nay vẫn chủ yếu tập trung vào trang bị nhận thức và hình thành các phẩm chất nghề nghiệp cơ bản, trong khi các nội dung gắn với năng lực xử lí tình huống, bản lĩnh nghề nghiệp và khả năng thích ứng trong môi trường hàng hải quốc tế còn hạn chế. Điều này đặt ra yêu cầu cần tăng cường các nội dung giáo dục gắn với thực tiễn nghề nghiệp nhằm nâng cao khả năng vận dụng đạo đức nghề nghiệp của sinh viên trong quá trình hành nghề.

3.3. Thực trạng sử dụng các phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở trường cao đẳng

Kết quả khảo sát ở Bảng 4 cho thấy, việc sử dụng các phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển đạt mức khá (Điểm trung bình chung = 3.82), song có sự phân hóa rõ giữa

các nhóm phương pháp. Nhóm phương pháp mang tính truyền đạt và định hướng hành vi như phương pháp giảng giải (Điểm trung bình = 4.28), rèn luyện (Điểm trung bình = 4.17) và đàm thoại (Điểm trung bình = 4.03) được sử dụng thường xuyên hơn. Trong khi đó, các phương pháp có tính kích lệ và điều chỉnh hành vi gián tiếp như thi đua, khen thưởng (Điểm trung bình = 3.76) và đặc biệt là trách phạt (Điểm trung bình = 2.67) ít được sử dụng hơn. Kết quả này cho thấy hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp hiện nay vẫn chủ yếu sử dụng các phương pháp truyền thống, thiên về truyền đạt và định hướng hành vi. Việc sử dụng các phương pháp tạo cơ hội cho sinh viên trải nghiệm, tự đánh giá và tự điều chỉnh hành vi đạo đức nghề nghiệp còn chưa thật sự đa dạng. Điều này có thể ảnh hưởng đến khả năng vận dụng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của sinh viên trong các tình huống nghề nghiệp thực tiễn.

3.4. Thực trạng sử dụng các hình thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở trường cao đẳng

Kết quả khảo sát ở Bảng 5 cho thấy, các hình thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên

Bảng 4: Tổng hợp kết quả khảo sát về thực trạng sử dụng các phương pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển

TT	Nội dung	Cán bộ quản lý		Giảng viên		Sinh viên		Giá trị chung	
		Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Phương pháp giảng giải	4.31	1	4.29	1	4.24	1	4.28	1
2	Phương pháp đàm thoại	4.13	3	4.02	3	3.95	3	4.03	3
3	Phương pháp nêu gương	4.05	4	3.96	4	3.93	4	3.98	4
4	Phương pháp rèn luyện	4.26	2	4.15	2	4.09	2	4.17	2
5	Phương pháp thi đua, khen thưởng	3.84	5	3.79	5	3.65	5	3.76	5
6	Phương pháp trách phạt	2.69	6	2.57	6	2.76	6	2.67	6
Điểm trung bình chung		3.88		3.80		3.77		3.82	

Bảng 5: Tổng hợp kết quả khảo sát về thực trạng sử dụng các hình thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển

TT	Nội dung	Cán bộ quản lý		Giảng viên		Sinh viên		Giá trị chung	
		Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc	Điểm trung bình	Thứ bậc
1	Giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua tích hợp trong chương trình đào tạo.	4.16	1	4.21	1	4.15	1	4.17	1
2	Giáo dục thông qua tổ chức các chuyên đề, diễn đàn, sinh hoạt chính trị, tư tưởng về đạo đức nghề nghiệp.	3.67	5	3.75	5	3.86	5	3.76	5
3	Giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua hoạt động thực hành, thực tập nghề nghiệp.	3.93	3	4.08	3	4.05	2	4.02	3
4	Giáo dục thông qua các quy chế, quy định và môi trường sư phạm của nhà trường.	3.31	6	3.38	6	3.42	6	3.37	6
5	Giáo dục thông qua các hoạt động ngoại khóa và công tác Đoàn - Hội.	4.12	2	4.14	2	4.04	3	4.10	2
6	Giáo dục thông qua tấm gương người thật, việc thật trong thực tiễn nghề nghiệp.	3.15	7	3.34	7	3.29	7	3.26	7
7	Giáo dục thông qua việc hình thành ý thức tự rèn luyện, tự giáo dục của sinh viên.	3.84	4	4.06	4	3.92	4	3.94	4
Điểm trung bình chung		3.74		3.85		3.82		3.80	

ngành Điều khiển tàu biển được thực hiện ở mức khá (Điểm trung bình chung = 3.80). Các hình thức được sử dụng thường xuyên hơn chủ yếu là tích hợp giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong chương trình

đào tạo (Điểm trung bình = 4.17), hoạt động ngoại khóa và công tác Đoàn - Hội (Điểm trung bình = 4.10), cùng với hoạt động thực hành, thực tập nghề nghiệp (Điểm trung bình = 4.02). Trong khi đó, các

hình thức giáo dục thông qua môi trường sư phạm và quy chế nhà trường (Điểm trung bình = 3.37), cũng như thông qua tấm gương người thật, việc thật trong thực tiễn nghề nghiệp (Điểm trung bình = 3.26) được sử dụng ở mức thấp hơn. Điều này cho thấy, các hình thức giáo dục hiện nay vẫn chủ yếu được triển khai trong phạm vi hoạt động đào tạo của nhà trường, trong khi việc tăng cường trải nghiệm nghề nghiệp thực tiễn và giáo dục thông qua môi trường nghề nghiệp thực tế còn hạn chế. Kết quả này cho thấy, cần tiếp tục đa dạng hóa các hình thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp theo hướng tăng cường gắn kết giữa nhà trường với môi trường nghề nghiệp thực tiễn nhằm nâng cao khả năng hình thành và vận dụng các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển.

3.5. Những vấn đề đặt ra từ kết quả khảo sát thực trạng

Kết quả khảo sát cho thấy, giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển ở các trường cao đẳng đã được quan tâm triển khai và đạt mức khá ở nhiều phương diện như mục tiêu, nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục. Tuy nhiên, hoạt động này bộc lộ một số hạn chế cần tiếp tục được quan tâm trong bối cảnh hội nhập quốc tế và yêu cầu ngày càng cao của ngành Hàng hải. Trước hết, mục tiêu và nội dung giáo dục hiện nay vẫn chủ yếu tập trung vào việc hình thành nhận thức và các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cơ bản như tinh thần trách nhiệm, ý thức kỉ luật và tuân thủ chuẩn mực nghề nghiệp. Trong khi đó, các nội dung gắn với năng lực vận dụng đạo đức nghề nghiệp trong các tình huống thực tiễn, khả năng thích ứng với môi trường làm việc đa văn hóa và bản lĩnh nghề nghiệp trong điều kiện áp lực cao còn được đánh giá thấp hơn. Bên cạnh đó, các phương pháp và hình thức giáo dục đạo đức nghề nghiệp vẫn chủ yếu thiên về các hoạt động truyền thống trong phạm vi nhà trường như giảng giải, tích hợp trong chương trình đào tạo và hoạt động Đoàn - Hội. Các hình thức giáo dục thông qua trải nghiệm nghề nghiệp thực tiễn, tấm gương nghề nghiệp hoặc môi trường làm việc thực tế chưa được khai thác hiệu quả. Điều này phần nào ảnh hưởng đến khả năng hình thành năng lực tự điều chỉnh hành vi và vận dụng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của sinh viên trong môi trường lao động hàng hải.

Ngoài ra, kết quả khảo sát từ phía đơn vị sử dụng

lao động cũng cho thấy vẫn tồn tại khoảng cách nhất định giữa kết quả giáo dục trong nhà trường với yêu cầu thực tiễn của nghề nghiệp, đặc biệt ở phương diện bản lĩnh nghề nghiệp, khả năng xử lý tình huống và tính chủ động trong công việc. Đây là những năng lực có ý nghĩa quan trọng đối với người lao động hàng hải trong bối cảnh làm việc quốc tế và điều kiện nghề nghiệp đặc thù.

Kết quả nghiên cứu này tương đồng với nghiên cứu của tác giả về “Bối cảnh hội nhập quốc tế và những yêu cầu đặt ra đối với đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Điều khiển tàu biển tại các trường cao đẳng”, trong đó nhấn mạnh yêu cầu hình thành cho sinh viên các phẩm chất như tinh thần trách nhiệm, ý thức tuân thủ pháp luật và chuẩn mực quốc tế, khả năng hợp tác trong môi trường đa văn hóa và ý thức bảo vệ môi trường biển. Điều đó cho thấy, giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong đào tạo hàng hải hiện nay không chỉ hướng tới hình thành phẩm chất nghề nghiệp cơ bản mà còn cần chú trọng phát triển năng lực thích ứng nghề nghiệp và hội nhập quốc tế cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã làm rõ cơ sở lí luận về giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển theo tiếp cận định hướng năng lực, đồng thời chỉ ra những đặc thù của lĩnh vực hàng hải gắn với tính kỉ luật, trách nhiệm nghề nghiệp và yêu cầu tuân thủ các chuẩn mực quốc tế. Kết quả khảo sát cho thấy hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp tại các trường cao đẳng đã được triển khai ở nhiều phương diện và đạt mức khá. Tuy nhiên, hoạt động này hiện vẫn chủ yếu tập trung vào hình thành nhận thức và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cơ bản, trong khi việc phát triển năng lực vận dụng đạo đức nghề nghiệp trong các tình huống nghề nghiệp thực tiễn còn hạn chế. Bên cạnh đó, phương pháp và hình thức giáo dục vẫn thiên về các hoạt động trong phạm vi nhà trường, chưa gắn chặt với môi trường nghề nghiệp thực tế và yêu cầu hội nhập quốc tế của ngành hàng hải.

Kết quả nghiên cứu góp phần bổ sung cơ sở lí luận và thực tiễn cho nghiên cứu giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong đào tạo nghề hàng hải, đồng thời cung cấp cơ sở tham khảo cho các cơ sở đào tạo trong việc tổ chức hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Điều khiển tàu biển trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Tài liệu tham khảo

- Belinova, N. V., Bicheva, I. B., Kolesova, O. V., Khanova, T. G & Khizhnaya, A. V. (2017). Features of professional ethics formation of the future teacher. *Revista Espacios*, 38(25).
- Crigger, N & Godfrey, N. (2014). From the inside out: A new approach to teaching professional identity formation and professional ethics. *Journal of Professional Nursing*, 30(5), pp.376-382.
- International Maritime Organization. (1973). *International Convention for the Prevention of Pollution from Ships (MARPOL)*.
- International Maritime Organization. (1974). *International Convention for the Safety of Life at Sea (SOLAS)*.
- International Maritime Organization. (1978/2010). *International Convention on Standards of Training, Certification and Watchkeeping for Seafarers (STCW)*.
- Maxwell, B., Tanchuk, N & Scramstad, C. (Eds.). (2018). *Professional ethics education and law for Canadian teachers*. Canadian Association for Teacher Education.
- Nguyễn Thị Hồng Lê. (2026). Bối cảnh hội nhập quốc tế và những yêu cầu đặt ra đối với đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành điều khiển tàu biển tại các trường cao đẳng. *Tạp chí Quản lý giáo dục*, 4, tr.161-165.
- Nguyễn Thị Ngọc. (2023). Xây dựng chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Tài nguyên và Môi trường hiện nay theo tư tưởng Hồ Chí Minh. *Tạp chí Giáo dục*, 23(số đặc biệt 8), tr.8-13.
- Nguyễn Thị Thu Thảo. (2024). Một số biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên các trường cao đẳng sư phạm trong giai đoạn hiện nay. *Tạp chí Giáo dục*, 24(số đặc biệt 6), tr.281-286.
- Quốc hội. (2023). *Bộ luật Hàng hải Việt Nam năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2018, 2023)*. NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.